kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 26/08/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H10.CK2.027

PHẦN I. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 1. Một khối CuO hình lập phương cạnh 9 cm được chia thành các khối lập phương nhỏ bằng nhau, mỗi cạnh chia làm 4 phần. Có tất cả bao nhiêu khối lập phương nhỏ?

Câu 2. Trong phản ứng $\mathrm{Cl_2} + 2\ \mathrm{NaI} \rightarrow 2\ \mathrm{NaCl} + \mathrm{I_2}$, mỗi nguyên tử Cl nhận bao nhiêu electron?

Câu 3. Phản ứng thuỷ phân tinh bột $\left(\left(\mathrm{C_6H_{10}O_5}\right)_n + n\mathrm{H_2O} \rightarrow n\mathrm{C_6H_{12}O_6}\right)$ có năng lượng hoạt hoá 120 kJ/mol. Chất xúc tác enzyme amylase làm năng lượng hoạt hoá giảm 40 kJ/mol. Năng lượng hoạt hoá khi có xúc tác bằng bao nhiêu kJ/mol?

Câu 4. Cho dung dịch chứa $1,3$ mol $\mathrm{I^-}$ tác dụng với $\mathrm{AgNO_3}$ dư, thu được kết tủa AgI có khối lượng mol 235 g/mol. Tính khối lượng kết tủa (làm tròn đến hàng đơn vị).

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Trong phản ứng $\mathrm{CH_4}(g) + 2\mathrm{O_2}(g) \rightarrow \mathrm{CO_2}(g) + 2\mathrm{H_2O}(l)$, enthalpy tạo thành chuẩn của đơn chất bền $\mathrm{O_2}(g)$ bằng bao nhiêu kJ/mol?

.....

.....

.....

Câu 6. Hai thí nghiệm riêng, mỗi lần hòa tan $0,47$ mol chất A hoặc B trong cốc cách nhiệt ngoài, ở áp suất không đổi. Khối lượng dung dịch cuối mỗi cốc đều 250 g, $c = 4,2\ \mathrm{J/(g \cdot K)}$ bỏ nhiệt dung cốc và mọi quá trình khác. Ban đầu mỗi cốc ở $35^\circ\mathrm{C}$ sau hòa tan A là $40^\circ\mathrm{C}$, sau B là $31^\circ\mathrm{C}$. a) Phân loại A/B là tỏa hay thu và giải thích chiều truyền nhiệt. b) Tính DeltaH gần đúng theo kJ/mol cho từng quá trình, làm tròn hai chữ số thập phân.

.....

.....

.....